

Điều 1. Quy định chung

1. Dữ liệu cá nhân: là thông tin dưới dạng ký hiệu, chữ viết, chữ số, hình ảnh, âm thanh hoặc dạng tương tự trên môi trường điện tử gắn liền với một con người cụ thể hoặc giúp xác định một con người cụ thể và được quy định cụ thể tại Khoản 1 Điều 2 Bản Điều khoản và điều kiện này.
2. Chủ thẻ dữ liệu cá nhân: là cá nhân được dữ liệu cá nhân: phản ánh, bao gồm tất cả các khách hàng cá nhân đang sử dụng sản phẩm, dịch vụ của BVBank, người lao động của BVBank, cổ đông và/hoặc các cá nhân khác có phát sinh quan hệ pháp lý với BVBank.
3. Các Điều khoản và điều kiện về bảo vệ dữ liệu cá nhân (sau đây gọi tắt là "Các Điều khoản và điều kiện") này là một phần không thể tách rời và cần được đọc, hiểu thống nhất với các hợp đồng, thỏa thuận, điều khoản, điều kiện và các vấn đề khác được xác lập giữa chủ thẻ dữ liệu cá nhân và BVBank.
4. Các Điều khoản và điều kiện có thể được BVBank cập nhật, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế trong từng thời kỳ và được BVBank đăng tải trên trang thông tin điện tử chính thức của BVBank (www.bvbank.net.vn) và/hoặc thông báo đến chủ thẻ dữ liệu cá nhân thông qua các phương tiện phù hợp khác của BVBank.
5. Bảo vệ dữ liệu cá nhân tại Các Điều khoản và điều kiện này được giải thích theo các chính sách sau của BVBank liên quan tới bảo vệ dữ liệu cá nhân:
6. Loại dữ liệu cá nhân mà BVBank xử lý và cách thức mà BVBank xử lý dữ liệu cá nhân;
7. Mục đích của việc xử lý dữ liệu cá nhân;
8. Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến xử lý dữ liệu cá nhân;
9. Hướng dẫn cách thức để chủ thẻ dữ liệu cá nhân thực hiện các quyền và nghĩa vụ liên quan đến dữ liệu cá nhân.
10. Bảng viêt đăng ký sử dụng, sử dụng các sản phẩm, dịch vụ của BVBank, giải kết hợp đồng và/hoặc cho phép BVBank xử lý dữ liệu cá nhân, chủ thẻ dữ liệu cá nhân chấp nhận toàn bộ và không kèm theo bất kỳ điều kiện nào đối với các chính sách được đề cập tại Các Điều khoản và điều kiện này và các thay đổi (nếu có) trong từng thời kỳ.
11. Khi cung cấp dữ liệu cá nhân của một bên thứ ba (bao gồm nhưng không giới hạn ở thông tin của người phụ thuộc, người có liên quan theo quy định pháp luật, vợ/chồng, con và/hoặc cha mẹ và/hoặc người giám hộ, bạn bè, bạn thân, bạn thường, người được ủy quyền, đối tác, người liên hệ trong các trường hợp cá nhân khác của chủ thẻ dữ liệu cá nhân) cho BVBank, chủ thẻ dữ liệu cá nhân cam đoan, bao đảm và chịu trách nhiệm rằng chủ thẻ dữ liệu cá nhân đã cung cấp thông tin đầy đủ và có được sự đồng ý/chấp thuận hợp pháp của bên thứ ba để BVBank xử lý các dữ liệu cá nhân cho các mục đích được nêu tại Các Điều khoản và điều kiện này, chủ thẻ dữ liệu cá nhân đồng ý rằng BVBank không có trách nhiệm phải tham gia vào tình hợp pháp, hợp lệ của sự đồng ý/chấp thuận mà có thể lưu trữ bằng chứng chứng minh thuộc trách nhiệm của chủ thẻ dữ liệu cá nhân. BVBank được miễn trách và được yêu cầu bồi thường các thiệt hại, chí phí liên quan khi chủ thẻ dữ liệu cá nhân không thực hiện đúng nội dung quy định tại Mục này.
12. BVBank cam kết tuân thủ các nguyên tắc sau khi xử lý dữ liệu cá nhân:
13. BVBank xử lý và bảo vệ dữ liệu cá nhân phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam; tuân thủ đầy đủ theo Các Điều khoản và điều kiện này và các hợp đồng, thỏa thuận, văn kiện khác xác lập với chủ thẻ dữ liệu cá nhân;
14. BVBank thu thập dữ liệu cá nhân với mục đích cụ thể, rõ ràng, hợp pháp, trong phạm vi các mục đích đã nêu tại Các Điều khoản và điều kiện này và phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam;
15. BVBank luôn áp dụng và cập nhật các biện pháp kỹ thuật phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam nhằm đảm bảo tính an toàn dữ liệu của dữ liệu cá nhân, bao gồm cả việc các biện pháp bảo vệ khỏi sự thu thập trái phép hoặc trái pháp luật và/hoặc sự phá hủy, mất, thiệt hại do dữ liệu cá nhân;
16. BVBank lưu trữ dữ liệu cá nhân một cách thích hợp và trong phạm vi cần thiết nhằm mục đích xử lý phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam;
17. Ngoài các nguyên tắc nêu trên, BVBank cam kết tuân thủ các quy định liên quan đến bảo vệ dữ liệu của trẻ em và đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật về bảo vệ dữ liệu từng thời kỳ.

Điều 2. Dữ liệu cá nhân

1. Loại dữ liệu cá nhân:
Để BVBank có thể xử lý dữ liệu cá nhân cho các mục đích quy định tại Khoản 1 Điều 3 Bản Điều khoản và điều kiện này cũng như tuân thủ quy định của pháp luật liên quan khác điều chỉnh hoạt động của BVBank, BVBank có thể xử lý dữ liệu cá nhân sau:
 - 1.1 Dữ liệu cá nhân cơ bản:
 - a. Họ, chữ đệm và tên khai sinh, tên gọi khác (nếu có);
 - b. Ngày, tháng, năm sinh; ngày, tháng, năm chết hoặc mất tích;
 - c. Giới tính;
 - d. Nơi sinh, nơi đăng ký khai sinh, nơi thường trú, nơi tạm trú, nơi ở hiện tại, quê quán, địa chỉ liên hệ;
 - e. Quốc tịch;
 - f. Hình ảnh cá nhân; thông tin có được từ các hệ thống an ninh, kể cả bắn ghi lại hình ảnh của chủ thẻ dữ liệu cá nhân trên hệ thống máy quay, camera giám sát tại các địa điểm kinh doanh/giao dịch của BVBank;
 - g. Số điện thoại, số chứng minh nhân dân, số định danh cá nhân (số căn cước công dân), số hộ chiếu, số giấy phép lái xe, số biển số xe, số mã số thuế cá nhân, số bảo hiểm xã hội, số thẻ bảo hiểm y tế;
 - h. Nghề nghiệp, nơi làm việc;
 - i. Tình trạng hôn nhân;
 - j. Thông tin về mối quan hệ gia đình (cha mẹ, con cái);
 - k. Thông tin về tài khoản số của cá nhân; dữ liệu cá nhân phản ánh hoạt động, lịch sử hoạt động trên không gian mạng;
 - l. Các thông tin gần liền với một con người cụ thể hoặc giúp xác định một con người cụ thể;
 - m. Thông tin được thu thập tự động khi chủ thẻ dữ liệu cá nhân sử dụng website, ứng dụng trên thiết bị di động và các phương tiện liên lạc khác của BVBank như địa chỉ IP, cookie(s), mã thiết bị... và các nguồn thông tin được truy cập;
 - n. Dữ liệu được tạo lập từ kết quả vận hành thẻ hoặc tài khoản thẻ, dữ liệu về cách thức chủ thẻ dữ liệu cá nhân quản lý và sử dụng thẻ; hành vi, hành động, hoặc sở thích của chủ thẻ dữ liệu cá nhân, được thể hiện trên các nền tảng kỹ thuật số;
 - 1.2 Dữ liệu cá nhân nhạy cảm:
 - a. Quan điểm chính trị, quan điểm tôn giáo;
 - b. Thông tin liên quan đến nguồn gốc chủng tộc, nguồn gốc dân tộc;
 - c. Thông tin về tình trạng sức khỏe và đời tư được ghi trong hồ sơ bệnh án, không bao gồm thông tin về nhóm máu;
 - d. Thông tin về đặc điểm di truyền được thừa hưởng hoặc có được của cá nhân;
 - e. Thông tin về thuộc tính vật lý và đặc điểm sinh học riêng của cá nhân;
 - f. Dữ liệu về tội phạm và hành vi phạm tội được thu thập, lưu trữ bởi các cơ quan thực thi pháp luật;
 - g. Thông tin chủ thẻ dữ liệu cá nhân theo quy định của pháp luật, thông tin về tài khoản (bao gồm cả tài khoản riêng hay đồng sở hữu với bất kỳ bên nào khác), thông tin về tiền gửi, thông tin về tài sản gửi, thông tin về giao dịch, thông tin về tổ chức, cá nhân là bên bảo đảm tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán;
 - h. Dữ liệu về vị trí của cá nhân được xác định qua dịch vụ định vị;
 - i. Các thông tin khác có liên quan đến việc điều hành, cung cấp và đánh giá các hoạt động, sản phẩm và dịch vụ của BVBank phù hợp với quy định của pháp luật.
 2. Nguồn dữ liệu cá nhân:
 - 2.1 BVBank hoặc bên xử lý dữ liệu của BVBank hoặc bên thứ ba được phép xử lý dữ liệu cho BVBank có thể thu thập những dữ liệu này từ chủ thẻ dữ liệu cá nhân khi chủ thẻ dữ liệu cá nhân yêu cầu, hoặc trong quá trình BVBank cung cấp cho chủ thẻ dữ liệu cá nhân bất kỳ sản phẩm và dịch vụ nào của BVBank, và từ nhiều nguồn đa dạng, bao gồm nhưng không giới hạn:
 - a. Thông qua quan hệ giữa chủ thẻ dữ liệu cá nhân và BVBank, bao gồm nhưng không giới hạn ở thông tin mà chủ thẻ dữ liệu cá nhân cung cấp trong các văn bản đăng ký và/hoặc các tài liệu hỗ trợ giao dịch, khi chủ thẻ dữ liệu cá nhân sử dụng các sản phẩm hoặc dịch vụ của BVBank, khi tham gia các khảo sát, các cuộc thi và chương trình khuyến mại dành cho chủ thẻ dữ liệu cá nhân, và trong quá trình BVBank thẩm định tín dụng chủ thẻ dữ liệu cá nhân;
 - b. Thông qua quan hệ trao đổi bằng lời nói và văn bản của chủ thẻ dữ liệu cá nhân với BVBank và/hoặc các cá nhân/ tổ chức được BVBank ủy quyền;
 - c. Từ nhà cung cấp dịch vụ, đối tác, đơn vị tư vấn của BVBank, bao gồm nhưng không giới hạn: bên thực hiện khảo sát, truyền thông mạng xã hội, tiếp thị, ngăn ngừa gian lận, tập hợp dữ liệu; bên hỗ trợ cơ sở hạ tầng và phương tiện công nghệ, và các bên thứ ba khác liên quan đến hoạt động kinh doanh của BVBank;
 - d. Từ các bên thứ ba có quan hệ với chủ thẻ dữ liệu cá nhân, bao gồm nhưng không giới hạn ở người sử dụng lao động, đồng sở hữu tài khoản, bên cung cấp biện pháp bảo đảm, đồng đối tác, đồng quản lý và đồng cổ đông;
 - e. Từ bất kỳ bên cung cấp báo cáo tín dụng, bên cung cấp thông tin tín dụng, bên chấm điểm tín dụng và các cơ quan thuộc chính phủ, hoặc thông tin thu thập từ bất kỳ nguồn công cộng sẵn có, các hướng dẫn, hoặc cơ quan đăng ký nào;
 - f. Từ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hoặc các cơ quan có thẩm quyền khác tại Việt Nam hoặc ở nước ngoài;
 - g. Thông qua các đoạn phim lưu trữ từ hệ thống máy quay, camera giám sát tại các địa điểm kinh doanh/giao dịch của BVBank;
 - h. Từ hoạt động phân tích về cách chủ thẻ dữ liệu cá nhân sử dụng và quản lý (các) tài khoản/hiện ích của chủ thẻ dữ liệu cá nhân tại các ngân hàng, từ các giao dịch mà chủ thẻ dữ liệu cá nhân thực hiện và tài khoản thanh toán được thực hiện từ/đến (các) tài khoản/hiện ích của chủ thẻ dữ liệu cá nhân;
 - i. Thông qua các tập tin được tạo ra bởi trang mạng mà chủ thẻ dữ liệu cá nhân truy cập (cookie(s)) hoặc các thiết bị/công cụ giám sát tương tự;
 - j. Từ nguồn dữ liệu của bên thứ ba, là nguồn dữ liệu mà chủ thẻ dữ liệu cá nhân đã đồng ý cho việc thu thập dữ liệu, hoặc nguồn mà việc thu thập dữ liệu phù hợp với quy định của pháp luật.
 - 2.2 Dữ liệu cá nhân có thể được thu thập tại mạng lưới đơn vị kinh doanh thuộc BVBank, bởi các cá nhân thuộc mạng lưới BVBank và các hệ thống thông tin liên lạc, bao gồm nhưng không giới hạn ở website, điện thoại, các cuộc hội thoại qua điện thoại cố định và điện thoại di động, thư điện tử, tin nhắn, phòng trò chuyện hoặc các phương tiện trao đổi thông tin khác của chủ thẻ dữ liệu cá nhân. Để làm rõ, dữ liệu cá nhân có thể được thu thập thông qua các dữ liệu cá nhân do chủ thẻ dữ liệu cá nhân cung cấp, thông qua các yêu cầu của BVBank với chủ thẻ dữ liệu cá nhân (hoặc người đại diện của chủ thẻ dữ liệu cá nhân) hoặc do BVBank tự thu thập hoặc thu thập từ các nguồn cung cấp thông tin khác (bao gồm cả thông tin được phổ biến rộng rãi), được khởi tạo hoặc tổng hợp cùng với các thông tin khác mà BVBank có được.

Điều 3. Xử lý dữ liệu cá nhân

1. Mục đích xử lý dữ liệu cá nhân
Dữ liệu cá nhân có thể được BVBank hoặc bên xử lý dữ liệu của BVBank hoặc bên thứ ba được phép xử lý dữ liệu cho BVBank phục vụ một hoặc nhiều mục đích sau:
 - 1.1 Đánh giá và cung cấp các sản phẩm, dịch vụ của BVBank cho chủ thẻ dữ liệu cá nhân
 - a. Nhận biết, xác minh và duy trì thông tin chính xác về nhận biết chủ thẻ dữ liệu cá nhân (KYC); tìm kiếm, xác minh và tiến hành các hoạt động kiểm tra về phòng chống rửa tiền, tín dụng và các kiểm tra khác với chủ thẻ dữ liệu cá nhân theo yêu cầu;
 - b. Đánh giá, xác định, thẩm định và phê duyệt việc cung cấp sản phẩm, dịch vụ theo các văn bản đăng ký, đề nghị của chủ thẻ dữ liệu cá nhân và/hoặc người liên quan của chủ thẻ dữ liệu cá nhân;
 - c. Thẩm định, xây dựng và đánh giá mức độ tin cậy trong sử dụng sản phẩm, dịch vụ của chủ thẻ dữ liệu cá nhân;
 - d. Cân nhắc việc cung cấp hoặc tiếp tục cung cấp bất kỳ sản phẩm, dịch vụ nào của BVBank với chủ thẻ dữ liệu cá nhân.
 - e. Thực hiện các nghĩa vụ trong hợp đồng, thỏa thuận, điều khoản, điều kiện và các vấn đề khác giữa BVBank và chủ thẻ dữ liệu cá nhân và chăm sóc khách hàng

- f. Thực hiện các nghĩa vụ theo hợp đồng, thỏa thuận và cung cấp sản phẩm, dịch vụ cho chủ thẻ dữ liệu cá nhân;
- g. Chăm sóc khách hàng, giải quyết khiếu nại, khởi kiện của chủ thẻ dữ liệu cá nhân;
- h. Liên hệ với chủ thẻ dữ liệu cá nhân, tiếp thị trực tiếp, giới thiệu các sản phẩm, dịch vụ với chủ thẻ dữ liệu cá nhân, thực hiện các chương trình khuyến mại, đổi quà, trao thưởng, giao quà tặng.
- 1.2 Hiểu về nhu cầu sử dụng sản phẩm, dịch vụ của chủ thẻ dữ liệu cá nhân và cải thiện chất lượng cung ứng sản phẩm, dịch vụ của BVBank
- Hiểu rõ hơn về nhu cầu đầu tư, tình trạng tài chính hiện tại và tương lai của chủ thẻ dữ liệu cá nhân;
 - Cải thiện, tăng cường, cá nhân hóa, cá biệt hóa các sản phẩm và dịch vụ của BVBank bao gồm dịch vụ trực tuyến của BVBank và phát triển các sản phẩm, dịch vụ mới;
 - Tiến hành nghiên cứu thị trường, khảo sát và phân tích dữ liệu liên quan đến bất kỳ sản phẩm, dịch vụ nào của BVBank cung cấp tới chủ thẻ dữ liệu cá nhân;
 - Giám sát, đảm bảo an toàn giao dịch, hỗ trợ khách hàng kịp thời trong các tình huống khẩn cấp.
 - Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến việc cung cấp, vận hành và quản lý của BVBank đối với các sản phẩm, dịch vụ của BVBank và/hoặc để phát triển, nâng cao và tăng cường việc cung cấp các sản phẩm, dịch của BVBank tới các chủ thẻ dữ liệu cá nhân nói chung; và các mục đích khác mà BVBank đánh giá là phù hợp tại từng thời kỳ.
- 1.3 Điều hành hoạt động kinh doanh và quản trị rủi ro nội bộ của BVBank
- Để đảm bảo mục đích kinh doanh hợp pháp của BVBank trong những trường hợp mà BVBank cho là cần thiết, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc trao đổi thông tin với BVBank, các đối tác, nhung cung cấp dịch vụ cho BVBank;
 - Để nhận biết, để kiểm tra tính đầy đủ và chính xác của dữ liệu mà chủ thẻ dữ liệu cá nhân cung cấp cho BVBank và/hoặc thông tin BVBank nhập liệu trên hệ thống;
 - Để thực hiện tuân thủ với các thỏa thuận, hợp đồng giữa BVBank và các bên thứ ba khác;
 - Để thực hiện các nghĩa vụ về báo cáo, tài chính, kế toán và thuế;
 - Để thực hiện các hoạt động có mục đích kiểm toán, quản lý rủi ro và tuân thủ;
 - Để phục vụ các yêu cầu trong hoạt động nội bộ của BVBank hoặc các đơn vị thành viên của BVBank (bao gồm việc phục vụ cho các mục đích quản lý tín dụng và rủi ro, quy hoạch và phát triển hệ thống/mạng lưới, kiểm toán và điều hành);
 - Để cung cấp cho các cơ quan, tổ chức cung cấp dịch vụ đánh giá tín nhiệm, thông tin tín dụng, chấm điểm tín dụng.
- 1.4 Tuân thủ quy định của pháp luật, điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên
- Để cung cấp cho các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;
 - Để thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, các điều ước quốc tế mà BVBank phải tuân thủ và yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;
 - Để tạo dữ liệu, báo cáo và thống kê trên cơ sở yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hoặc cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.
- 1.5 Phòng, chống và ngăn ngừa tội phạm
- Để đánh giá rủi ro, phân tích xu hướng, thống kê, lên kế hoạch, bao gồm phân tích xử lý dữ liệu về thống kê, tín dụng và phòng chống rửa tiền, để tạo lập và duy trì hệ thống chấm điểm tín dụng, đánh giá và duy trì dữ liệu về lịch sử tín dụng của chủ thẻ dữ liệu cá nhân;
 - Để phát hiện, ngăn chặn và điều tra tội phạm, tảo tán hoặc vi phạm bao gồm cả gian lận, rửa tiền, khủng bố, tài trợ vũ khí hủy diệt hàng loạt, hối lộ, tham nhũng hoặc trốn thuế.
- 1.6 Bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của BVBank và cộng đồng xã hội
- Để bảo vệ hoặc thực thi các quyền và lợi ích hợp pháp của BVBank, bao gồm quyền thu các khoản phí, thu hồi và xử lý các khoản nợ mà chủ thẻ dữ liệu cá nhân đang nợ BVBank;
 - Để thực hiện trách nhiệm với cộng đồng, xã hội.
- 1.7 Tạo điều kiện thuận lợi cho việc sáp nhập, mua lại và thoái vốn của BVBank
- Để thực hiện các giao dịch như chuyển giao, định đoạt, sáp nhập hoặc mua bán, trao đổi nào đó với hoạt động, tài sản của BVBank. Trường hợp xử lý dữ liệu cá nhân cho các mục đích khác ngoài các mục đích nêu trên, BVBank sẽ chỉ thực hiện theo thỏa thuận với chủ thẻ dữ liệu cá nhân hoặc khi đạt được sự chấp thuận của chủ thẻ dữ liệu cá nhân.
2. Cung cấp dữ liệu cá nhân: Nâng cao hiệu suất và chất lượng cung cấp dữ liệu cá nhân tại Các Điều khoản và điều kiện này, BVBank có thể cung cấp dữ liệu cá nhân cho các bên sau:
- 2.1 Các đơn vị thành viên của BVBank
- Bất kỳ đơn vị thành viên nào thuộc BVBank; các công ty con, công ty liên doanh, công ty liên kết được BVBank xác định từng thời kỳ.
- 2.2 Bên thứ ba: Hỗ trợ xác minh thông tin chủ thẻ dữ liệu cá nhân
- Các đơn vị có chức năng cung cấp dịch vụ thông tin tín dụng, đánh giá tín nhiệm; các đơn vị chấm điểm tín dụng; các tổ chức xếp hạng tín dụng; công ty bảo hiểm; công ty môi giới bảo hiểm; và các nhà cung cấp dịch vụ khác về tín dụng;
 - Công ty cổ phần thông tin tín dụng Việt Nam (PCB), Trung tâm Thông tin tín dụng Quốc gia Việt Nam (CIC) hoặc bất kỳ cơ quan hoặc tổ chức nào được thành lập bởi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hoặc bất kỳ cơ quan nào khác có thẩm quyền đối với BVBank.
- 2.3 Cơ quan có thẩm quyền
- Các cơ quan có thẩm quyền yêu cầu cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật;
 - Bất kỳ tòa án, trọng tài, cơ quan tố tụng, thi hành án nào có thẩm quyền/được yêu cầu việc thực thi trách nhiệm từ BVBank;
 - Bất kỳ cá nhân, cơ quan có thẩm quyền hoặc cơ quan quản lý hoặc bên thứ ba mà BVBank được phép hoặc bắt buộc phải tiết lộ theo quy định của bất kỳ quốc gia nào hoặc theo bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết nào khác giữa bên thứ ba và BVBank.
- 2.4 Nhà cung cấp dịch vụ cho BVBank và bên hợp tác cung cấp dịch vụ với BVBank
- Bất kỳ nhà thầu, đại lý, bên cung cấp dịch vụ, nhà tư vấn hoặc các bên hợp tác với BVBank (bao gồm cả nhân viên, giám đốc, lãnh đạo); các tổ chức là bên bán, nhà cung cấp, các đối tác, đại lý bao gồm nhưng không giới hạn ở các công ty cung cấp các dịch vụ hỗ trợ cho các hoạt động kinh doanh của BVBank như: các tổ chức cung cấp dịch vụ về hành chính, thư túc, tiếp thị qua điện thoại, bán hàng trực tiếp, trung tâm gọi điện, quy trình kinh doanh, du lịch, thị thực, quản trị tài chính, quản trị nhân sự, xử lý dữ liệu, công nghệ thông tin, máy tính, thanh toán, thu hồi nợ, tham chiếu tín dụng và các kiểm tra lý lịch khác, nghiên cứu thị trường, mô hình hóa dữ liệu, đối thủ, lưu trữ và quản lý hồ sơ, nhập liệu, sáp lục trước và xác minh, pháp lý, trang mạng hoặc phương tiện truyền thông xã hội, viễn thông, gửi tin nhắn hoặc gửi thư điện tử, kết nối mạng, điện thoại, cơ sở hạ tầng và hỗ trợ công nghệ, quản lý lực lượng lao động, báo cáo rủi ro, quyết định tín dụng, an toàn thông tin, duy trì phản ánh và giấy phép, trung tâm dữ liệu, hộ chiếu và hộ thảo, các dịch vụ tư vấn, dịch vụ trung gian thanh toán, chuyển mạch và/hoặc các dịch vụ khác có liên quan đến, hoặc để hỗ trợ, cho việc vận hành hoạt động kinh doanh của BVBank;
 - Các đối tác kinh doanh, đối tác liên canh có hợp tác với BVBank để phát triển, cung cấp hoặc liên quan tới việc phát triển, cung cấp các sản phẩm, dịch vụ của BVBank.
- 2.5 Bên thứ ba được chủ thẻ dữ liệu cá nhân ủy quyền
- Cung cấp cho bất kỳ người nào hành động nhằm chủ thẻ dữ liệu cá nhân (bên nhận thanh toán, bên thụ hưởng, người được chỉ định liên quan tới tài khoản, các ngân hàng trung gian, ngân hàng xác nhận, ngân hàng đại lý...);
 - Bất kỳ người nào được thông báo, ủy quyền, cho phép bởi chủ thẻ dữ liệu cá nhân là được phép để đưa ra các thông tin phục vụ giao dịch thay cho chủ thẻ dữ liệu cá nhân.
- 2.6 Tổ chức tài chính, tổ chức trung gian, tổ chức thẻ, tổ chức chuyển mạch
- Bất kỳ tổ chức tổ chức tín dụng, chi nhánh và đại lý ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính, thương nhân, trung gian, các hiệp hội/tổ chức thẻ quốc tế, tổ chức chuyển mạch thẻ khác liên quan đến bất kỳ sản phẩm và dịch vụ nào do BVBank cung cấp cho chủ thẻ dữ liệu cá nhân.
- 2.7 Bên thứ ba khác
- Các bên liên quan khác mà BVBank thấy là cần thiết để đáp ứng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chủ thẻ dữ liệu cá nhân;
 - Các cổ phần của chủ thẻ dữ liệu cá nhân hoặc BVBank bao gồm cả kế toán viên, các kiểm toán viên, các luật sư, tư vấn tài chính;
 - Các bên trong giao dịch mua hoặc bán nợ, tài sản của BVBank;
 - Bất kỳ cá nhân nào có ý định thanh toán bất kỳ khoản tiền chưa thanh toán nào trong bất kỳ (các) tài khoản nào của chủ thẻ dữ liệu cá nhân với BVBank;
 - Các bên xử lý dữ liệu cá nhân khác được thực hiện bởi có sự chấp thuận của chủ thẻ dữ liệu cá nhân;
 - Các bên xử lý dữ liệu cá nhân đã được chủ thẻ dữ liệu cá nhân chấp thuận khi sử dụng các sản phẩm, dịch vụ của BVBank.
3. Cách thức xử lý dữ liệu cá nhân: Tùy thuộc vào mục đích xử lý dữ liệu cá nhân, BVBank hoặc bên xử lý dữ liệu của BVBank hoặc bên thứ ba được phép xử lý dữ liệu cho BVBank có thể áp dụng các cách thức xử lý phù hợp bao gồm nhưng không giới hạn ở các phương thức xử lý dữ liệu cá nhân tự động, thủ công hoặc các phương thức khác phù hợp với quy định của pháp luật và của BVBank từng thời kỳ.
4. Thời gian xử lý dữ liệu cá nhân: Tùy thuộc từng hoạt động cụ thể, dữ liệu cá nhân có thể được BVBank xử lý sau khi được cung cấp, thu thập và kết thúc khi hoàn thành việc xử lý dữ liệu phù hợp với mục đích thực hiện hoặc до khi dữ liệu cá nhân đã được xóa theo quy định.
5. Hậu quả, thiệt hại không mong muốn có thể xảy ra: Việc xử lý dữ liệu cá nhân luôn tiềm ẩn rủi ro và dữ liệu hoặc xử lý dữ liệu không phù hợp. BVBank nhận thức tầm quan trọng và trách nhiệm của việc bảo vệ dữ liệu cá nhân, cam kết áp dụng các biện pháp bảo vệ phù hợp theo quy định của pháp luật hiện hành và thường xuyên xem xét, cập nhật các biện pháp kỹ thuật tối ưu nhất để đảm bảo an toàn trong việc xử lý dữ liệu cá nhân, nỗ lực tối đa phòng ngừa rủi ro và hạn chế các hậu quả, thiệt hại không mong muốn có thể xảy ra, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chủ thẻ dữ liệu cá nhân và của BVBank.
- Điều 4. Chuyển dữ liệu cá nhân ra nước ngoài**
- Nâng cao hiệu suất và chất lượng cung cấp dữ liệu cá nhân tại Các Điều khoản và điều kiện này và các hợp đồng, thỏa thuận, văn kiện khác đã xác lập với chủ thẻ dữ liệu cá nhân, BVBank có thể phải cung cấp/chuyển dữ liệu cá nhân cho các bên thứ ba liên quan của BVBank và các bên thứ ba này có thể có trụ sở tại Việt Nam hoặc ngoài lãnh thổ Việt Nam. Khi thực hiện cung cấp/chuyển dữ liệu cá nhân ra nước ngoài (bao gồm nhưng không giới hạn ở hoạt động sử dụng không gian mạng, thiết bị, phương tiện điện tử hoặc các hình thức khác để chuyển dữ liệu cá nhân ra ngoài lãnh thổ Việt Nam), BVBank sẽ yêu cầu bên thứ ba tiếp nhận đảm bảo an toàn, bảo mật đối với dữ liệu cá nhân được cung cấp/chuyển giao. BVBank cam kết tuân thủ đầy đủ quy định, yêu cầu tuân thủ của pháp luật Việt Nam để bảo vệ an toàn cho dữ liệu cá nhân.
- Điều 5. Ngoài BVBank, các công ty, tổ chức thành viên của BVBank, công ty con, công ty liên doanh, công ty liên kết của BVBank, nhà đầu tư/cổ đông chiến lược của BVBank có thể liên hệ với chủ thẻ dữ liệu cá nhân về các sản phẩm, dịch vụ mà BVBank cho rằng chủ thẻ dữ liệu cá nhân có thể quan tâm hoặc mang lại ưu đãi, lợi ích tài chính cho chủ thẻ dữ liệu cá nhân.**
- Điều 6. Thông báo xử lý dữ liệu cá nhân**
- Chủ thẻ dữ liệu cá nhân xác nhận rằng, bằng việc chấp nhận Các Điều khoản và điều kiện này, chủ thẻ dữ liệu cá nhân đã được BVBank thông báo, đã biết và đồng ý với toàn bộ các nội dung cần được thông báo trước khi BVBank xử lý dữ liệu cá nhân, chi tiết như quy định tại Các Điều khoản và điều kiện này. chủ thẻ dữ liệu cá nhân đồng ý rằng BVBank không cần thực hiện thông báo lại trước khi xử lý dữ liệu cá nhân.
- Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của chủ thẻ dữ liệu cá nhân**
- Quyền của chủ thẻ dữ liệu cá nhân
 - Quyền được biết;
 - Quyền đồng ý;
 - Quyền truy cập (bao gồm xem, chỉnh sửa hoặc yêu cầu chỉnh sửa dữ liệu cá nhân);
 - Quyền rút lui sự đồng ý;
 - Quyền xóa dữ liệu;
 - Quyền hạn chế xử lý dữ liệu;
 - Quyền cung cấp dữ liệu;
 - Quyền phản đối xử lý dữ liệu;
 - Quyền khiếu nại, tố cáo, khởi kiện;
 - Quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại;
 - Quyền tự bảo vệ.

BVBANK sẽ xử lý các yêu cầu của chủ thẻ dữ liệu cá nhân phù hợp với quy định của pháp luật và cản nhắc quyền lợi chính đáng của chủ thẻ dữ liệu cá nhân. Tuy nhiên, trong trường hợp chủ thẻ dữ liệu cá nhân rút lại sự đồng ý của mình, yêu cầu xóa dữ liệu và/hoặc thực hiện các quyền có liên quan khác đối với bất kỳ hoặc tất cả các Dữ liệu cá nhân làm ảnh hưởng đến khả năng cung cấp/duy trì các sản phẩm, dịch vụ của BVBANK đối với chủ thẻ dữ liệu cá nhân, tuy thuộc vào tính chất yêu cầu của chủ thẻ dữ liệu cá nhân, BVBANK có thể sẽ xem xét và quyết định về việc không tiếp tục cung cấp các sản phẩm, dịch vụ của BVBANK cho chủ thẻ dữ liệu cá nhân. Các hành vi được thực hiện bởi chủ thẻ dữ liệu cá nhân theo quy định này sẽ được xem là sự đơn phương chấm dứt từ phía chủ thẻ dữ liệu cá nhân cho bất kỳ mối quan hệ nào giữa chủ thẻ dữ liệu cá nhân với BVBANK, và hoàn toàn có thể dẫn đến sự vi phạm nghĩa vụ hoặc các cam kết theo hợp đồng giữa chủ thẻ dữ liệu cá nhân với BVBANK, đồng thời BVBANK bảo lưu các quyền và biện pháp khắc phục hợp pháp của BVBANK trong những trường hợp đó. Theo đó, BVBANK sẽ không chịu trách nhiệm đối với chủ thẻ dữ liệu cá nhân chi bất kỳ tổn thất nào phát sinh, và các quyền hợp pháp của BVBANK sẽ được bảo lưu một cách rõ ràng đối với việc giới hạn, hạn chế, tạm ngừng, hủy bỏ, ngăn cản đối với dữ liệu cá nhân đó.

- 1.2 Bằng nỗ lực hợp lý, BVBANK sẽ thực hiện yêu cầu hợp pháp và hợp lý từ chủ thẻ dữ liệu cá nhân trong thời gian phù hợp với quy định của pháp luật.
- 1.3 Vì mục đích bảo mật, chủ thẻ dữ liệu cá nhân có thể cần phải đưa ra yêu cầu của mình bằng văn bản hoặc sử dụng phương pháp khác để chứng minh và xác thực danh tính của chủ thẻ dữ liệu cá nhân. BVBANK có thể yêu cầu chủ thẻ dữ liệu cá nhân xác minh danh tính trước khi xử lý yêu cầu của chủ thẻ dữ liệu cá nhân.
- 1.4 Để làm rõ, BVBANK có quyền từ chối thực hiện các yêu cầu của chủ thẻ dữ liệu cá nhân trong một số trường hợp nhất định, bao gồm nhưng không giới hạn ở trường hợp: (i) Chủ thẻ dữ liệu cá nhân không thực hiện đúng trình tự, thủ tục do BVBANK hướng dẫn; (ii) Chủ thẻ dữ liệu cá nhân không cung cấp hoặc cung cấp không đầy đủ các giấy tờ, tài liệu để xác minh danh tính; hoặc (iii) trong trường hợp BVBANK đánh giá có dấu hiệu gian lận, vi phạm về bảo vệ dữ liệu cá nhân; hoặc (iv) Quy định của pháp luật không cho phép thực hiện yêu cầu của chủ thẻ dữ liệu cá nhân.
2. Nghĩa vụ của chủ thẻ dữ liệu cá nhân
 - 2.1 Tự bảo vệ dữ liệu cá nhân của mình; yêu cầu các tổ chức, cá nhân khác có liên quan bảo vệ dữ liệu cá nhân của mình;
 - 2.2 Tôn trọng, bảo vệ dữ liệu cá nhân của người khác;
 - 2.3 Cung cấp đầy đủ, chính xác dữ liệu cá nhân khi đồng ý cho phép xử lý dữ liệu cá nhân;
 - 2.4 Tham gia tuyên truyền, phổ biến kỹ năng bảo vệ dữ liệu cá nhân;
 - 2.5 Thực hiện quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân và tham gia phòng, chống các hành vi vi phạm quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân;
 - 2.6 Thông báo ngay tới BVBANK nếu phát hiện hoặc nghi ngờ dữ liệu cá nhân của bản thân bị lộ, có thể dẫn tới rủi ro trong quá trình sử dụng dịch vụ, hoặc bất kỳ vi phạm nào về bảo vệ dữ liệu cá nhân theo Các Điều khoản và điều kiện này mà chủ thẻ dữ liệu cá nhân có thể nhận biết được.
 - 2.7 Thường xuyên kiểm tra trên trang thông tin điện tử chính thức của BVBANK để cập nhật và thực hiện theo bất kỳ thay đổi nào (nếu có) liên quan đến chính sách bảo vệ dữ liệu cá nhân tại Các Điều khoản và điều kiện này.
 - 2.8 Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Lưu trữ dữ liệu cá nhân

Dữ liệu cá nhân sẽ được BVBANK lưu trữ và áp dụng các biện pháp thích hợp để bảo mật. Trong phạm vi pháp luật cho phép, BVBANK có thể lưu trữ dữ liệu cá nhân tại Việt Nam hoặc tại nước ngoài, kể cả giải pháp lưu trữ trên điện toán đám mây. Việc lưu trữ dữ liệu cá nhân được thực hiện trong khoảng thời gian cần thiết để hoàn thành các mục đích như thỏa thuận với chủ thẻ dữ liệu cá nhân tại Các Điều khoản và điều kiện này, các hợp đồng, thỏa thuận, văn kiện khác được xác lập với chủ thẻ dữ liệu cá nhân, trừ trường hợp được hoặc phải lưu trữ lâu hơn theo yêu cầu của quy định pháp luật từng thời kỳ.

Điều 9. Thông tin liên lạc

Trường hợp chủ thẻ dữ liệu cá nhân có bất kỳ câu hỏi nào liên quan đến chính sách bảo vệ dữ liệu cá nhân tại Các Điều khoản và điều kiện này, vui lòng liên hệ với BVBANK tại Điểm giao dịch gần nhất hoặc gọi điện đến Trung tâm Chăm sóc khách hàng 24/7 theo số hotline 1900555596